

**THÔNG BÁO****ĐIỀU CHỈNH GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG VÀ TRANG TRÍ NỘI THẤT  
THÁNG 9 NĂM 2022 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG**

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông báo số 3219/TB-SXD ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Sở Xây dựng Thông báo giá vật liệu xây dựng và trang trí nội thất tháng 9 năm 2022 trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Bảng đính chính giá sản phẩm của Công ty TNHH tư vấn Kiến Trúc Mới ngày 05/10/2022;

Nay Sở Xây dựng đính chính giá vật liệu gỗ của Công ty TNHH tư vấn Kiến Trúc Mới như sau:

STT	Loại vật liệu xây dựng	ĐVT	Tiêu chuẩn kỹ thuật/quy cách/nhà sản xuất/xuất xứ		Giá bán chưa bao gồm thuế VAT		
					Giá bán nơi sản xuất	Giá bán tại các huyện, TX, TP trong phạm vi bán kính 3 km	
			quy cách	TCKT/NSX/xuất xứ			TP. long Xuyên
<b>Công ty TNHH tư vấn Kiến Trúc Mới (địa chỉ số 246/13 Trần Hưng Đạo, phường Bình Khánh, Tp. long Xuyên, An Giang. Giá bao gồm chi phí vận chuyển lát đặt tại công trình. Theo bảng giá ngày 05/10/2022.</b>							
<b>I</b>	<b>GỖ THAO LAO</b>						
1	Bàn ghế giáo viên PT (01 bàn +01 ghế) khung thao lao, mặt trám gỗ Cao su ghép	bộ				4.400.000	4.400.000
	Bàn:	cái				3.600.000	3.600.000
	Ghế dựa	cái				800.000	800.000
2	Bàn ghế giáo viên MG (01 bàn+ 01 ghế) Bàn bằng gỗ MDF chống ẩm phủ melamine 2 mặt, Ghế khung thao lao, mặt trám gỗ Cao su ghép	bộ				2.950.000	2.950.000

STT	Loại vật liệu xây dựng	ĐVT	Tiêu chuẩn kỹ thuật/quy cách/nhà sản xuất/xuất xứ		Giá bán chưa bao gồm thuế VAT		
					Giá bán nơi sản xuất	Giá bán tại các huyện, TX, TP trong phạm vi bán kính 3 km	
			quy cách	TCKT/NSX/xuất xứ			TP. long Xuyên
	Bàn	cái				2.150.000	2.150.000
	Ghế dựa:	cái				800.000	800.000
3	Bàn ghế học sinh MG (01 bàn+ 02 ghế) khung thao lao, mặt trám gỗ Cao su ghép	bộ				2.310.000	2.310.000
	Bàn:	cái				1.650.000	1.650.000
	Ghế dựa:	đ/2cái				660.000	660.000
4	Bàn ghế học sinh phổ thông cỡ số II (01 bàn + 02 ghế) khung thao lao, mặt trám gỗ Cao su ghép	bộ				2.640.000	2.640.000
	Bàn:	cái				1.760.000	1.760.000
	Ghế dựa:	đ/2cái				880.000	880.000
5	Bàn ghế học sinh phổ thông cỡ số IV (01 bàn + 02 ghế) khung thao lao, mặt trám gỗ Cao su ghép	bộ				2.820.000	2.820.000
	Bàn:	cái				1.860.000	1.860.000
	Ghế dựa:	đ/2cái				960.000	960.000
6	Bàn ghế học sinh phổ thông cỡ số VI (01 bàn + 02 ghế) khung thao lao, mặt trám gỗ Cao su ghép	bộ				2.820.000	2.820.000
	Bàn:	cái				1.860.000	1.860.000
	Ghế dựa:	đ/2cái				960.000	960.000
7	Ghế làm việc (Nhân viên) Kích thước: (420 x 420 x 450/1.100)mm. khung thao lao, mặt gỗ Cao su ghép	cái				800.000	800.000
8	Bàn làm việc (Nhân viên) 1400x700x760mm khung thao lao, mặt trám gỗ Cao su ghép	cái				4.200.000	4.200.000
9	Bàn làm việc (Lãnh Đạo) 1600 x 800 x 800mm khung thao lao, mặt trám gỗ Cao su	cái				4.900.000	4.900.000

STT	Loại vật liệu xây dựng	DVT	Tiêu chuẩn kỹ thuật/quy cách/nhà sản xuất/xuất xứ		Giá bán chưa bao gồm thuế VAT		
					Giá bán nơi sản xuất	Giá bán tại các huyện, TX, TP trong phạm vi bán kính 3 km	
			quy cách	TCKT/NSX/xuất xứ		TP. long Xuyên	Các huyện, TX
10	Ghế hội trường (420 x 420) x 450/1050mm Gỗ Thao Lao, mặt gỗ Cao su ghép 17 mm	cái				850.000	850.000
11	Bàn hội trường 1200x500x750mm khung thao lao, mặt trám gỗ Cao su ghép	cái				3.650.000	3.650.000
12	bộ bàn họp, tiếp khách lãnh đạo (6 ghế ) Bàn: 2000x1000x750 mm Gỗ MDF chống ẩm phủ Melamine 2 mặt, màu tự chọn. Ghế đầu bò (420 x 420) x 450/1050mm Gỗ Thao Lao, mặt gỗ Cao su ghép 17 mm	bộ				8.800.000	8.800.000
13	Tủ đựng hồ sơ: 1,2 x 0,4 x 2m khung thao lao, mặt trám gỗ Cao su ghép	cái				5.250.000	5.250.000
14	Bục để trưng Bức Kích thước: Cao 1,2m (0,4 x 0,6 x 0,8)m Bằng gỗ cao su ghép	cái				3.300.000	3.300.000
15	Bục phát biểu Kích thước:Cao 1,2m (0,4 x 0,6 x 0,8)m Bằng gỗ cao su ghép	cái				3.300.000	3.300.000
16	Bản từ (kèm quy cách chi tiết):						
	kích thước 1,2m x2,4m	tấm				1.850.000	1.850.000
	kích thước 1,2m x3,0m	tấm				2.200.000	2.200.000
	kích thước 1,2m x3,6m	tấm				2.750.000	2.750.000
	Tủ phích thư viện (16 học)	cái				4.000.000	4.000.000
<b>II</b>	<b>GỖ TRÀM BÔNG VÀNG</b>						
1	Bàn ghế giáo viên PT (01 bàn +01 ghế) khung Tràm Bông Vàng, mặt trám gỗ Cao su ghép	bộ				3.950.000	3.950.000
	Bàn:	cái				3.250.000	3.250.000

STT	Loại vật liệu xây dựng	ĐVT	Tiêu chuẩn kỹ thuật/quy cách/nhà sản xuất/xuất xứ		Giá bán chưa bao gồm thuế VAT		
			quy cách	TCKT/ NSX/ xuất xứ	Giá bán nơi sản xuất	Giá bán tại các huyện, TX, TP trong phạm vi bán kính 3 km	
						TP. long Xuyên	Các huyện, TX
	Ghế dựa	cái				700.000	700.000
2	Bàn ghế giáo viên MG (01 bàn+ 01 ghế) Bàn bằng gỗ MDF chống ẩm phủ melamine 2 mặt, Ghế khung Tràm Bông Vàng, mặt trám gỗ Cao su ghép	bộ				2.850.000	2.850.000
	Bàn	cái				2.150.000	2.150.000
	Ghế dựa:	cái				700.000	700.000
3	Bàn ghế học sinh MG (01 bàn+ 02 ghế) khung Tràm Bông Vàng, mặt trám gỗ Cao su ghép	bộ				2.180.000	2.180.000
	Bàn:	cái				1.550.000	1.550.000
	Ghế dựa:	đ/2cái				630.000	630.000
4	Bàn ghế học sinh phổ thông cỡ số II (01 bàn + 02 ghế) khung Tràm Bông Vàng, mặt trám gỗ Cao su ghép	bộ				2.480.000	2.480.000
	Bàn:	cái				1.680.000	1.680.000
	Ghế dựa:	đ/2cái				800.000	800.000
5	Bàn ghế học sinh phổ thông cỡ số IV (01 bàn + 02 ghế) khung Tràm Bông Vàng, mặt trám gỗ Cao su ghép	bộ				2.605.000	2.605.000
	Bàn:	cái				1.765.000	1.765.000
	Ghế dựa:	đ/2cái				840.000	840.000
6	Bàn ghế học sinh phổ thông cỡ số VI (01 bàn + 02 ghế) khung Tràm Bông Vàng, mặt trám gỗ Cao su ghép	bộ				2.735.000	2.735.000
	Bàn:	cái				1.875.000	1.875.000
	Ghế dựa:	đ/2cái				860.000	860.000
7	Ghế làm việc (Nhân viên) Kích thước: (420 x 420 x 450/1.100)mm. khung Tràm Bông Vàng, mặt gỗ Cao su ghép	cái				700.000	700.000

STT	Loại vật liệu xây dựng	DVT	Tiêu chuẩn kỹ thuật/quy cách/nhà sản xuất/xuất xứ		Giá bán chưa bao gồm thuế VAT		
			quy cách	TCKT/ NSX/ xuất xứ	Giá bán nơi sản xuất	Giá bán tại các huyện, TX, TP trong phạm vi bán kính 3 km	
						TP. long Xuyên	Các huyện, TX
8	Bàn làm việc (Nhân viên) 1400x700x760mm khung Tràm Bông Vàng, mặt trám gỗ Cao su ghép	cái				3.840.000	3.840.000
9	Bàn làm việc (Lãnh Đạo) 1600 x 800 x 800mm khung Tràm Bông Vàng, mặt trám gỗ Cao su	cái				4.500.000	4.500.000
10	Ghế hội trường (420 x 420) x 450/1050mm Gỗ Tràm Bông Vàng, mặt gỗ Cao su ghép 17 mm	cái				700.000	700.000
11	Bàn hội trường 1200x500x750mm khung Tràm Bông Vàng, mặt trám gỗ Cao su ghép	cái				3.050.000	3.050.000
12	bộ bàn họp, tiếp khách lãnh đạo (6 ghế ) Bàn: 2000x1000x750 mm Gỗ MDF chống ẩm phủ Melamine 2 mặt, màu tự chọn. Ghế đầu bò (420 x 420) x 450/1050mm Gỗ Tràm Bông Vàng, mặt gỗ Cao su ghép 17 mm	bộ				8.500.000	8.500.000
13	Tủ đựng hồ sơ: 1,2 x 0,4 x 2m khung Tràm Bông Vàng, mặt trám gỗ Cao su ghép	cái				4.500.000	4.500.000
14	Bục để tượng Bác Kịch thước: Cao 1,2m (0,4 x 0,6 x 0,8)m Bằng gỗ cao su ghép	cái				3.200.000	3.200.000
15	Bục phát biểu Kịch thước:Cao 1,2m (0,4 x 0,6 x 0,8)m Bằng gỗ cao su ghép	cái				3.200.000	3.200.000
	Bản từ (kèm quy cách chi tiết):						
1	kích thước 1,2m x2,4m	tấm				1.850.000	1.850.000
2	kích thước 1,2m x3,0m	tấm				2.200.000	2.200.000

STT	Loại vật liệu xây dựng	ĐVT	Tiêu chuẩn kỹ thuật/quy cách/nhà sản xuất/xuất xứ		Giá bán chưa bao gồm thuế VAT		
					Giá bán nơi sản xuất	Giá bán tại các huyện, TX, TP trong phạm vi bán kính 3 km	
			quy cách	TCKT/NSX/xuất xứ			TP. long Xuyên
3	kích thước 1,2m x3,6m	tấm				2.750.000	2.750.000
4	Tủ phích thư viện (16 học)	cái				4.000.000	4.000.000

**Nơi nhận :**

- Bộ Xây dựng;
- UBND tỉnh;
- Các sở liên quan;
- Kho Bạc Nhà nước tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Ban GD sở;
- Website Sở Xây dựng;
- Lưu : VT, KT&QLXD, Cương (3)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Thanh Vũ**